



SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT QUẢNG NAM
CHI CỤC THỦY SẢN
Số: **34**/TB-CCTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày **08** tháng 06 năm 2017

THÔNG BÁO

Kết quả phân tích các chỉ tiêu môi trường nước và mầm bệnh tôm nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (Đợt 1 tháng 6)

1. Thông tin chung

- Đối tượng và phạm vi giám sát:

Thu mẫu nước sông, nước biển, mẫu nước ao và tôm thẻ nuôi tại các địa phương có nghề nuôi tôm trên địa bàn tỉnh.

- **Thời gian thu mẫu:** Từ ngày 05 - 07/06/2017.

- Các chỉ tiêu giám sát:

+ Các chỉ tiêu mầm bệnh: Virus đốm trắng (WSSV), hoại tử gan tụy cấp (AHPND), vi bào tử trùng (EHP).

+ Các chỉ tiêu môi trường: Nhiệt độ, pH tầng nước mặt, độ mặn, độ kiềm, NH_3 , vi khuẩn Vibrio trong nước.

- **Số lượng mẫu phân tích:** 04 mẫu nước sông, 02 mẫu nước biển, 07 mẫu nước ao và 07 mẫu tôm nuôi.

2. Kết quả phân tích (phụ lục kèm theo)

- **Mẫu nước sông:** Nhiệt độ nước từ 28 - 30°C, độ kiềm 60 - 70 mg/l, pH 7.3 - 7.5, NH_3 không có, độ mặn 6 - 10‰, mật độ vi khuẩn Vibrio từ 300 - 400 cfu/ml.

- **Mẫu nước biển:** Nhiệt độ nước 29 - 30°C, độ kiềm 90 mg/l, pH 7.9 - 8.2, NH_3 không có, độ mặn 30 - 35‰, mật độ vi khuẩn Vibrio từ 500 - 800 cfu/ml.

- **Mẫu nước ao nuôi:** Nhiệt độ nước từ 28 - 30°C, độ kiềm 110 - 120 mg/l, pH 7.5 - 8.5, NH_3 từ 0 - 0.1 mg/l, độ mặn từ 8 - 20‰, mật độ vi khuẩn Vibrio từ 500 - 900 cfu/ml.

- **Mẫu tôm nuôi:** Không phát hiện mầm bệnh virus đốm trắng, hoại tử gan tụy cấp và vi bào tử trùng trên các mẫu tôm kiểm tra.

*. **Đánh giá chung:**

+ Các yếu tố thủy lý, thủy hoá của mẫu nước biển, nước sông và nước ao nuôi tôm đều nằm trong ngưỡng thích hợp cho tôm nuôi phát triển.

+ Các mẫu nước kiểm tra đều có sự xuất hiện của vi khuẩn Vibrio với mật độ khác nhau. Vi khuẩn này là tác nhân gây ra một số bệnh cho tôm nuôi vào mùa nắng nóng như hiện nay: Bệnh đường ruột, bệnh hoại tử gan tụy cấp tính.

+ Hiện nay hầu hết tôm nuôi vùng triều đã kết thúc vụ 1, các hộ nuôi đang tiếp tục thả vụ 2. Do tình hình thời tiết có những biến đổi bất thường, nhiệt độ chênh lệch ngày đêm lớn nên tôm nuôi vẫn còn chết rải rác ở nhiều địa phương. Trong những

- P. ICT;

- P. KH TT đang

website.

09/6/2017

Lg

ngày tới, dự báo thời tiết tiếp tục có nắng nóng, chiều tối có mưa giông, vì vậy đề quản lý tốt các yếu tố môi trường ao nuôi, cần chú ý những khuyến cáo kỹ thuật sau:

3. Đề xuất các biện pháp kỹ thuật cần thực hiện trong thời gian đến

3.1. Đối với người nuôi

- Với những hộ nuôi vừa thu hoạch tôm vụ 1, nên để ao nghỉ giữa vụ từ 15 - 20 ngày, sau đó cải tạo ao thật kỹ, xử lý nguồn nước cấp đảm bảo, kiểm tra các yếu tố môi trường nằm trong ngưỡng thích hợp, con giống phải được kiểm định chất lượng trước khi thả.

- Cần phải có ao chứa lắng để cấp nước cho ao nuôi lúc cần thiết, nhất là khi nắng nóng, nhiệt độ và độ mặn tăng cao, đồng thời ngăn ngừa mầm bệnh từ bên ngoài vào hệ thống ao nuôi.

- Với ao nuôi vùng triều, khi có dấu hiệu trời mưa, người nuôi cần chuẩn bị vôi, rải xung quanh bờ ao với liều lượng 10 - 15kg/100m², sau mưa cần tiến hành kiểm tra các yếu tố môi trường để điều chỉnh cho phù hợp như pH; kiềm; độ mặn...

- Bổ sung thêm các loại vitamin, khoáng vi lượng, men đường ruột vào thức ăn tôm nhằm tăng cường sức đề kháng, chủ động phòng bệnh cho tôm nuôi.

- Duy trì mực nước ao nuôi từ 1,3 - 1,5m; tăng cường sục khí cho ao nuôi tôm tại những thời điểm oxy hòa tan trong ao thấp như sáng sớm và chiều tối. Đối với những ao nuôi bị mất màu đột ngột thì có thể thay khoảng 20-30% nước ao và tiến hành gây màu trở lại.

3.2. Đối với chính quyền và cơ quan quản lý thủy sản ở địa phương

Đề nghị Phòng NN&PTNT/Kinh tế; UBND các xã/phường có nghề nuôi tôm nước lợ thông báo kết quả giám sát này đến người nuôi tôm để người dân nắm bắt thông tin và thực hiện có hiệu quả.

Trên đây là thông báo kết quả phân tích các chỉ tiêu môi trường nước sông, nước biển, nước ao nuôi và mầm bệnh trên tôm nuôi đợt 1 tháng 6 năm 2017 tại các địa phương có nghề nuôi tôm trên địa bàn tỉnh; đề nghị các địa phương, người nuôi theo dõi và thực hiện.

Mọi thông tin liên hệ: Phòng Nuôi trồng thủy sản, Chi cục Thủy sản; điện thoại: 0235.3838900.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (b/c);
- Phòng Khoa học - Thông tin Sở;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Phòng KT, NN&PTNT các huyện và TP ven biển;
- UBND các xã/phường nghề cá;
- Chủ hộ có mẫu phân tích;
- Website của Sở NN&PTNT (đưa tin);
- Lưu VT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Phạm Thị Hoàng Tâm

Phụ lục: Kết quả phân tích các chỉ tiêu môi trường nước sông, nước biển, nước ao và mầm bệnh trên tôm nuôi
(Đính kèm TB số 34 ngày 08/06/2017 của Chi cục Thủy sản Quảng Nam)



T T	Mẫu nước/chủ hộ nuôi	Địa điểm	Diện tích nuôi (m ²)	Chỉ tiêu môi trường						Chỉ tiêu mầm bệnh trên tôm		
				Nhiệt độ (°C)	S (‰)	Độ kiềm (mg/l)	pH	NH ₃ (mg/l)	Vi khuẩn Vibrio (cfu/ml)	WSSV	AHPND	EHP
1	Nước sông 1	Cửa Đại, Hội An		30	7		7.5	0				
2	Mẫu nước sông 2	Bình Sa, Thăng Bình		29	6	70		0	300			
3	Nước sông 3	Tam Phú, Tam Kỳ		29	7		7.3					
4	Nước sông 4	Tam Hoà, Núi Thành		28	10	60			400			
5	Mẫu nước biển 1	Tam Tiến, Núi Thành		29	30		7.9	0	800			
6	Nước biển 2	Bình Hải, Thăng Bình		30	35	90	8.2		500			
7	Lê Văn Sỹ (*)	Tam Hoà, Núi Thành	3000	29	20	110		0.1		(-)		(-)
8	Đỗ Nguyên	Tam Tiến, Núi Thành	1300	28	11				500	(-)	(-)	
9	Nguyễn Văn Nguyên (*)	Bình Hải, Thăng Bình	1000	29	17		8.5		900	(-)	(-)	
10	Trần Huy Quang	Bình Nam, Thăng Bình	1500	30	18		7.5	0			(-)	(-)
11	Lê Văn Sự	Tam Phú, Tam Kỳ	2000	28	8		7.6				(-)	
12	Trần Văn Thành	Duy Thành, Duy Xuyên	4000	30	10	120				(-)		(-)
13	Nguyễn Văn Đông	Cẩm Thanh, Hội An	3000	28	9			0.1	600	(-)		(-)
Tổng cộng				13	13	5	7	6	7	5	4	4

Ghi chú: (-): Âm tính; CFU/ml: khuẩn lạc/1ml nước mẫu; (*): Ao nuôi tôm lột băt trên cát